

Số: 01 /KL-TTr

Bến Tre, ngày 05 tháng 01 năm 2019

### KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra công tác tổ chức và hoạt động giáo dục; thực hiện qui chế chuyên môn; công tác tuyển dụng, sử dụng, đánh giá và thực hiện chế độ chính sách; các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công tác kiểm định chất lượng giáo dục; thực hiện các qui định về thu và sử dụng học phí và các nguồn kinh phí xã hội hóa; thực hiện qui chế dân chủ, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Trường mầm non Phú Mỹ, huyện Mỏ Cày Bắc

Thực hiện Quyết định thanh tra số 60/QĐ-TTr ngày 27/11/2018 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Bến Tre về việc thanh tra tổ chức và hoạt động giáo dục; thực hiện qui chế chuyên môn; công tác tuyển dụng, sử dụng, đánh giá và thực hiện chế độ chính sách; các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; công tác kiểm định chất lượng giáo dục; thực hiện các qui định về thu, sử dụng học phí và các nguồn kinh phí xã hội hóa; thực hiện qui chế dân chủ, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Trường Mầm non Phú Mỹ, huyện Mỏ Cày Bắc, từ ngày 06/12/2018 đến ngày 10/12/2018. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Mầm non Phú Mỹ.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 28/12/2018 của Trường đoàn Thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, Chánh Thanh tra Sở GD&ĐT Bến Tre Kết luận như sau:

#### A. KHÁI QUÁT CHUNG

Phú Mỹ là xã mới của huyện Mỏ Cày Bắc được thành lập ngày 09/02/2009 (chia tách từ xã Phú Sơn, huyện Chợ Lách). Xã có diện tích 713 ha và 6.132 nhân khẩu. Xã Phú Mỹ hiện nay có 5 ấp văn hóa là Mỹ Sơn Đông, Kinh Gãy, Phú Thuận, Phú Thạnh và Phú Bình.

Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, đời sống nhân dân ổn định nên không ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của trường. Đa số nhân dân làm nghề chăn nuôi trồng trọt sản xuất cây ăn trái, hoa kiểng.

Đặc biệt, xã Phú Mỹ có mạng lưới trường lớp phát triển từ bậc học mầm non đến trung học cơ sở đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giáo dục ở địa phương.

Trường Mầm non Phú Mỹ nằm ngay trung tâm của xã Phú Mỹ đường giao thông đi lại thuận tiện nên thuận lợi cho việc phụ huynh đưa đón trẻ đến trường. Cơ sở vật chất, các phương tiện phục vụ dạy và học ngày càng được trang bị đầy đủ cũng đáp ứng được nhu cầu giáo dục vùng nông thôn; Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đạt

chuẩn về chuyên môn, góp phần củng cố và nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục mầm non.

Nhà trường luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của các cấp Đảng ủy, chính quyền địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỏ Cày Bắc.

Tuy nhiên, trường vẫn còn gặp khó khăn: Chưa có phòng chức năng, diện tích đất còn hạn hẹp, sân trường khung chính thấp bị nước ngập vào những mùa nước nổi và mưa bão; bàn ghế trẻ ngồi chưa đúng quy cách, đồ chơi danh mục 02 còn thiếu, các tủ để đồ dùng bán trú chưa có; kệ đồ chơi trẻ chưa đúng quy cách ở một số lớp dưới 5 tuổi. Trường chưa có nguồn nước máy phục vụ cho sinh hoạt.

## **B . KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **I. Tổ chức và hoạt động của trường**

#### **1. Ban hành văn bản quản lý nội bộ và phổ biến giáo dục pháp luật**

##### **1.1. Ban hành văn bản quản lý nội bộ**

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập các Hội đồng thi đua khen thưởng, các tổ chuyên môn trong nhà trường theo quy định của Điều lệ trường mầm non; xây dựng nội quy cơ quan; quy chế làm việc; qui chế văn hóa công sở; quy chế ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; quy chế quản lý và sử dụng tài sản; quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường; xây dựng kế hoạch từng năm học, tháng tuần và các kế hoạch chuyên đề.

Một số quy chế sử dụng từ ngữ chưa phù hợp với trường mầm non (cán bộ, công chức); các quyết định ban hành khi thực hiện các cuộc kiểm tra nội bộ có căn cứ chưa chặt chẽ, khoa học; kế hoạch năm học của nhà trường còn có nội dung chưa thể hiện cụ thể (số trẻ huy động các khối lớp dưới 5 tuổi, kế hoạch thực hiện Chương trình sửa học đường tại trường...); kế hoạch chuyên môn chưa thống nhất theo kế hoạch năm học (chỉ tiêu hạ thấp tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng (SDD)...); kế hoạch theo năm, tháng, tuần của tổ chuyên môn chỉ thể hiện nội dung công việc, chưa đúng cấu trúc của một kế hoạch...

##### **1.2. Phổ biến giáo dục pháp luật**

- Nhà trường có xây dựng Kế hoạch số 22/KH-MNPM ngày 25/10/ 2017 về việc thực hiện nhiệm vụ năm học đối với công tác pháp chế năm học 2017-2018; kế hoạch số 39/KH-MNPM, ngày 27/9/2018 về công tác pháp chế năm học 2018-2019.

Tuy nhiên, các văn bản về công tác phổ biến pháp luật cần triển khai theo quy định tại Công văn số 652/PGD&ĐT-PC ngày 28/8/2017 về việc tổ chức Ngày Pháp luật năm 2017; Công văn số 771/PGD&ĐT-PC ngày 04/10/2017 về việc triển khai Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013 ngày 19/7/2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính của ngành thì nhà trường chưa triển khai kịp thời.

#### **\* Nhận xét, đánh giá:**

- **Ưu điểm:** Hiệu trưởng ban hành khá đầy đủ các văn bản để tổ chức và hoạt động giáo dục; có phổ biến giáo dục pháp luật đến tất cả cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường. Công tác phổ biến các văn bản chuyên môn theo chỉ đạo của

ngành được Hiệu trưởng triển khai thường xuyên, kịp thời đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

**- Hạn chế:**

+ Các quyết định ban hành có căn cứ chưa chặt chẽ, khoa học; một vài kế hoạch chưa cụ thể việc làm, chưa đúng cấu trúc.

+ Một số văn bản về phổ biến pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên năm học 2017-2018 triển khai chưa kịp thời.

**2. Xây dựng bộ máy tổ chức**

Bộ máy tổ chức của nhà trường gồm: Chi bộ Đảng ( 08 đảng viên – Tỷ lệ 57,14%), Hội đồng trường, Công đoàn, Hội đồng thi đua- khen thưởng và 02 tổ chuyên môn; 01 tổ văn phòng. Cơ cấu, số lượng thành viên của các hội đồng, của tổ phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và đảm bảo đúng quy định của Điều lệ Trường Mầm non.

Các Hội đồng, các tổ chức đoàn thể và các tổ chuyên môn trong nhà trường có xây dựng quy chế và kế hoạch hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Trường Mầm non.

**\* Nhân xét, đánh giá:**

Bộ máy tổ chức nhà trường đảm bảo đúng theo quy định của Điều lệ trường Mầm non. Các Hội đồng, các tổ chức đoàn thể và các tổ chuyên môn trong nhà trường có xây dựng quy chế và kế hoạch hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

**3. Thực hiện các qui định về công khai trong lĩnh vực giáo dục**

- Hiệu trưởng có xây dựng kế hoạch công khai và thực hiện công khai, cam kết chất lượng giáo dục; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; công khai quy chế chi tiêu nội bộ; công khai thu, chi tài chính đảm bảo đầy đủ, niêm yết công khai tại trường.

- Hiệu trưởng thực hiện tốt việc công khai cho cán bộ giáo viên, nhân viên nắm các chủ trương chính sách của Nhà nước, của ngành, các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Hình thức công khai thông qua cuộc họp hội đồng sư phạm và niêm yết trên bảng công khai của nhà trường.

**4. Công tác kiểm tra nội bộ**

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng năm theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT; tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng. Hồ sơ kiểm tra được lưu giữ đầy đủ.

Tuy nhiên, một vài cuộc kiểm tra chưa ban hành quyết định thành lập ban kiểm tra; mẫu biên bản kiểm tra còn xây dựng chung cho các cuộc kiểm tra nên nội dung một số cuộc kiểm tra ghi không phù hợp.

**\* Nhân xét, đánh giá**

Nhà trường tổ chức khá tốt công tác kiểm tra nội bộ.

**II. Thực hiện qui chế chuyên môn**

**1. Quản lý hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động giáo dục**

**- Về hồ sơ quản lý nhà trường:**

Trường có lập các loại hồ sơ quản lý như: Hồ sơ quản lý trẻ em (hồ sơ nhận trẻ, danh sách trẻ tại trường); hồ sơ quản lý nhân sự; hồ sơ quản lý chuyên môn (kế hoạch

thực hiện chương trình hằng năm, học kì, hàng tháng; các chuyên đề; báo cáo đánh giá việc thực hiện chuyên môn); sổ lưu trữ các văn bản, công văn; hồ sơ quản lý tài sản, cơ sở vật chất, tài chính; hồ sơ quản lý bán trú (sổ kiểm thực ba bước, sổ chợ, sổ kho, thực đơn, sổ lưu mẫu, các chứng từ mua thực phẩm, có sử dụng phần mềm quản lý dinh dưỡng).

- **Về hồ sơ của tổ chuyên môn và tổ văn phòng:** Có lập các loại sổ như kế hoạch hoạt động theo tuần, tháng, năm nhằm phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ chung của tổ; sổ kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; sổ biên bản các cuộc họp sinh hoạt chuyên môn; sổ quản lý tài sản trường, khối lớp; sổ tổng hợp theo dõi chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- **Về hồ sơ sổ sách của giáo viên:** Có sổ kế hoạch giáo dục trẻ em; sổ theo dõi trẻ (điểm danh, khám sức khỏe, đánh giá trẻ); sổ chuyên môn (dự giờ, tham quan học tập), sổ họp; sổ theo dõi tài sản nhóm, lớp. Tuy nhiên, vẫn có giáo viên lập kế hoạch tuần chưa đảm bảo đủ các lĩnh vực giáo dục, hình thức tổ chức hoạt động ngoài trời chưa phong phú về nội dung và hình thức.

**\* Nhận xét, đánh giá:**

- **Ưu điểm:** Trường có thành lập đủ các loại hồ sơ quản lý theo quy định của Điều lệ trường mầm non. Hồ sơ được lưu trữ đầy đủ qua các năm, quản lý tốt, khoa học.

- **Hạn chế:** Sổ theo dõi trẻ SDD, phần nhận xét chung kết quả tổng hợp hằng tháng chưa thể hiện rõ tỉ lệ trẻ được theo dõi, tỉ lệ tăng cân, phục hồi SDD và biện pháp xử lý chưa cụ thể.

## **2. Thực hiện các qui định về chuyên môn**

### **2.1 Thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng**

- Nhà trường có kế hoạch triển khai công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ hằng năm. Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung về y tế trường học được quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT Ban hành Thông tư liên tịch quy định về công tác y tế trường học. Thực hiện thống kê báo cáo và đánh giá về công tác y tế trường học vào cuối mỗi năm học. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Xây dựng lịch sinh hoạt cho trẻ tại trường, lớp phù hợp với từng độ tuổi và thực hiện các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo đúng thời gian biểu đã đề ra.

- Có tổ chức các hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh theo qui định. Phối hợp y tế xã Phú Mỹ thực hiện kiểm tra sức khỏe trẻ 02 lần/năm, cân đo trẻ được tổ chức theo định kì ba lần trong một năm học (riêng trẻ nhà trẻ được cân đo hằng tháng), có ghi nhận bằng biểu đồ tăng trưởng; theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI) cho trẻ trên 60 tháng tuổi. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức Y tế Thế giới.

- Trường có kế hoạch và các biện pháp chăm sóc cho trẻ SDD tại trường, trao đổi và phối hợp với phụ huynh giải quyết các vấn đề liên quan đến bệnh tật, phát triển thể chất của trẻ. Hằng năm, trường đều xóa được 100% trẻ SDD các thể, đạt theo chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trẻ thừa cân các năm học 2016-2017 và 2017-2018 kéo giảm từ

66,6% đến 100% so với đầu năm học. Tuy nhiên tỉ lệ trẻ SDD và thừa cân hiện tại thời điểm kiểm tra năm học 2018-2019: vẫn còn 8/8 trẻ thừa cân, và 5/5 trẻ SDD các thể (không tăng giảm so với đầu năm).

- Từ năm học 2016-2017 đến nay trường mầm non Phú Mỹ đã tổ chức bán trú cho 100% trẻ tham gia. Năm học 2018-2019 tổ chức bán trú 07/07 lớp, 188/188 trẻ ở 3 điểm trường. Trường có rà soát, cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT vào thực đơn bữa ăn của trẻ.

- Triển khai thực hiện Chương trình Sữa học đường ban hành theo Quyết định số 2271/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh tại trường. Hiện có 82 trẻ (trong đó có 29 trẻ hộ nghèo và cận nghèo) tham gia.

- Không có dịch bệnh xảy ra trong trường.

## **2.2. Thực hiện chương trình giáo dục**

- Trường tổ chức 07 nhóm lớp đúng độ tuổi (trong đó có 01 nhóm nhà trẻ) học 2 buổi/ngày theo Chương trình GDMN.

- Triển khai thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, nhà trường có các biện pháp đổi mới, nâng chất lượng giáo dục: Triển khai đầy đủ các chỉ đạo của Phòng GD&ĐT về công tác chuyên môn, điều chỉnh kịp thời các mục tiêu, nội dung, kết quả mong đợi trong thực hiện hoạt động giáo dục theo Chương trình GDMN sau bổ sung sửa đổi (Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT). Đồng thời, có xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn hằng năm.

- Ngoài các nội dung theo Chương trình, trường thực hiện đầy đủ các nội dung giáo dục lồng ghép như: “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ”, “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, giáo dục an toàn giao thông; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; giáo dục bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa thiên tai... Có kế hoạch triển khai các chuyên đề trọng tâm của từng năm học và tiếp tục duy trì thực hiện các chuyên đề “Phát triển vận động”, “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, nhân viên với nhiều hình thức: Tổ chức học bồi dưỡng thường xuyên các mô đun chung và mô đun tự chọn theo nhu cầu của tổ, của cá nhân; tổ chức họp chuyên môn toàn trường và họp tổ chuyên môn thường xuyên, đúng định kỳ theo quy định; triển khai tập huấn chuyên đề, thảo luận trong các buổi họp chuyên môn, thao giảng, dự giờ ...

- Tổ chức đầy đủ các ngày lễ, hội theo Chương trình.

- Hàng năm có mua sắm bổ sung trang thiết bị, phát động làm đồ dùng dạy học, đồ chơi phục vụ cho hoạt động giáo dục. Có 85,08% lớp 5 tuổi có đủ bộ thiết bị tối thiểu theo quy định và 51,7% lớp dưới 5 tuổi có đủ bộ thiết bị tối thiểu theo quy định.

Tuy nhiên, có một số thiết bị đồ chơi sắc nhọn, sàn nước trơn trượt, ... có nguy cơ mất an toàn cho trẻ .

- Không có trẻ khuyết tật học hòa nhập từ năm học 2016-2017 đến nay.

- Không có hiện tượng dạy trước chương trình lớp 1.

### **2.3. Công tác tuyên truyền về cấp học, về kiến thức nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ**

- Hằng năm phối hợp với chính quyền, đoàn thể ở địa bàn tuyên truyền về các chủ trương chính sách của bậc học mầm non và vận động trẻ đến trường.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông đến phụ huynh về chăm sóc, phòng bệnh, phương pháp chăm sóc nuôi dạy con theo khoa học và các nội dung giáo dục hàng tháng.

- Ngoài các bảng tuyên truyền chung của nhà trường, tại mỗi lớp đều có góc tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về tình trạng dinh dưỡng của trẻ, các nội dung giáo dục trẻ, tuyên truyền về an toàn giao thông, phòng bệnh.

- Phối hợp y tế xã tổ chức hoạt động Ngày hội dinh dưỡng cho giáo viên, phụ huynh học sinh và trẻ toàn trường cùng tham gia.

#### **\* Nhận xét, đánh giá:**

##### **- Ưu điểm**

+ Trường thực hiện đúng các quy định trong quy chế chuyên môn. Tỷ lệ bán trú đạt 100%. Có tổ chức các hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh và nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo qui định. Có đề ra các biện pháp hạ thấp tỷ lệ trẻ SDD, thừa cân.

+ Có đầu tư, đổi mới trong thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, đặc biệt là việc xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

+ Giáo viên tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, không có hiện tượng cắt xén giảm thời gian tổ chức thực hiện Chương trình.

+ Tổ chức nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên, sinh hoạt của các tổ chuyên môn đúng theo Điều lệ.

+ Có sự phối hợp tốt với đoàn thể, cơ quan chức năng trên địa bàn tổ chức chăm sóc tốt trẻ trong và ngoài nhà trường.

##### **- Hạn chế:**

+ Tỷ lệ trang thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi tối thiểu theo quy định phục vụ cho hoạt động giáo dục của các lớp dưới 5 tuổi còn thấp.

+ Tỷ lệ trẻ SDD, thừa cân năm học 2018-2019 đến tại thời điểm kiểm tra chưa có chiều hướng được kéo giảm.

+ Một số bảng biểu tuyên truyền chung, bảng kế hoạch hoạt động chuyên môn chưa bổ sung mới các nội dung, nhất là các nội dung phối hợp để cải thiện và phục hồi thể trạng cho trẻ suy dinh dưỡng, hạ thấp tỷ lệ trẻ SDD, thừa cân tại từng thời điểm.

### **III. Công tác tuyển dụng, sử dụng, đánh giá và thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động khác**

#### **1. Công tác tuyển dụng, sử dụng, đánh giá CBGV**

##### **1.1. Tuyển dụng**

- Năm 2016-2017 đến năm học 2017-2018 trường không có tuyển dụng giáo viên.

- Năm học 2018-2019 được Ủy ban nhân dân Huyện Mỏ cày Bắc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng 03 giáo viên đang tiến hành các bước tuyển dụng theo Hướng dẫn số 1585 của Sở GD&ĐT.

### **1.2. Bố trí, sử dụng**

- Việc phân công, sắp xếp, bố trí giáo viên phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo và năng lực cá nhân. Có ban hành quyết định bổ nhiệm cho tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và tổ văn phòng; có quyết định phân công nhiệm vụ từng cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Hiệu trưởng đã ký hợp đồng không xác định thời hạn theo Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 Thông tư Hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.

- Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức khá tốt, cập nhật khá đầy đủ theo Hướng dẫn số 02/HD-SGD&ĐT ngày 03/03/2008 của Sở GD&ĐT Bến Tre về quản lý hồ sơ cán bộ, công chức.

#### **\* Nhận xét, đánh giá:**

Hiệu trưởng phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên hợp lý, đúng chuyên môn đào tạo. Tuy nhiên, biên chế được giao chưa đảm bảo để trường tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục.

### **1.3. Đào tạo, bồi dưỡng**

Trường có xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức trong quy hoạch giai đoạn 2015-2020 và giai đoạn 2020-2025 được Đảng ủy xã Phú Mỹ phê duyệt.

### **1.4. Đánh giá CB-GV**

Nhà trường đều tiến hành đánh giá giáo viên theo Nghị định 56/2015/NĐCP của Chính phủ ngày 09/6/2015 về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức. và Công văn số 322/SGD&ĐT-TCCB ngày 16/2/2016 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện đánh giá, phân loại viên chức theo Nghị định 56/2015, đánh giá chuẩn Hiệu trưởng theo Thông tư số 17/2011/TT-BGDĐT ngày 14/4/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đánh giá chuẩn Phó Hiệu trưởng theo Công văn số 630/BGDĐT-NCCBQLGD ngày 16/2/2012; đánh giá Chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2008 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

#### **\* Nhận xét, đánh giá:**

- Hằng năm, hiệu trưởng thực hiện đánh giá viên chức theo Hướng dẫn của Sở và Phòng GD&ĐT. Trường thực hiện quy trình đánh giá viên chức và đánh giá chuẩn nghề nghiệp đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên theo quy định.

- Hiệu trưởng tổ chức thực hiện đánh giá viên chức khách quan dân chủ, công khai, công bằng, chính xác.

Tuy nhiên việc lưu trữ hồ sơ đánh giá chưa khoa học.

## **2. Thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động**

- Trường thực hiện các chế độ chính sách đối với giáo viên như nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn, chế độ phụ cấp ưu đãi, thâm niên nhà giáo

BHXH, BHYT, khen thưởng... đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

- Trường có xây dựng quy chế nâng lương trước hạn.

\* **Nhận xét, đánh giá:**

- **Ưu điểm:** Trường thực hiện khá đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động theo quy định như nâng lương thường xuyên, trước hạn, chế độ phụ cấp ưu đãi, thâm niên nhà giáo BHXH, BHYT, khen thưởng....

- **Hạn chế:**

+ Việc xây dựng quy chế nâng lương trước hạn chưa bám sát theo Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

+ Hiệu trưởng chưa thực hiện chi hỗ trợ kinh phí theo Công văn 3176/UBND-TCĐT ngày 23/6/2016 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ kinh phí cho những lớp 2 buổi/ngày chỉ bố trí 1 giáo viên/lớp.

#### **IV. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục**

##### **1. Đội ngũ**

- Tổng số CB, GV, NV: 24 (biên chế giao 16, hợp đồng 08), trong đó:

+ Ban giám hiệu: 02 (*Hiệu trưởng: ĐHMN, P. Hiệu trưởng: ĐHMN*), 100% trên chuẩn; đã qua lớp Bồi dưỡng QLGD và Trung cấp LLCT-HC

+ Giáo viên: 10 (*Đại học: 07; Cao đẳng: 02, Trung cấp: 01*), 90 % trên chuẩn (ngoài ra còn hợp đồng 02 giáo viên để dạy thay giáo viên nghỉ hậu sản có trình độ 01 ĐHMN, 01 Trung cấp).

+ Nhân viên: 10: 01 Kế toán- Văn thư; 01 Y tế (biên chế). Hợp đồng: 04 nấu ăn, 03 nhân viên phục vụ, 01 bảo vệ

\* **Nhận xét, đánh giá:**

So với quy định tại Thông tư số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 thì trường thiếu 05 giáo viên, 01 nhân viên bảo vệ (hiện tại, Ủy ban nhân dân Huyện Mộ Cày Bắc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng của trường 03 giáo viên).

##### **2. Kinh phí cho hoạt động giáo dục**

Nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp cơ bản đủ cho các hoạt động giáo dục

##### **3. Cơ sở vật chất**

- Diện tích khuôn viên, cảnh quan, môi trường sư phạm:

+ Tổng diện tích khuôn viên của trường 3.287 m<sup>2</sup> gồm khung chính Kinh Gãy Hưng và 02 khung lẻ Phú Thạnh và Phú Thuận. Bình quân 17,57 m<sup>2</sup>/học sinh (3.287/187 trẻ).

+ Khuôn viên nhà trường có hàng rào chung quanh được giữ gìn, bảo quản an toàn, cổng trường có bảng tên trường đầy đủ.

+ Cảnh quan, môi trường sư phạm thoáng mát, sạch sẽ, có trồng hoa kiểng tạo bóng mát phù hợp; khu vườn của bé, khu vận động được thiết lập đáp ứng nhu cầu vui chơi, sinh hoạt của trẻ; có nhà vệ sinh riêng biệt nam, nữ cho trẻ.



- Phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng:

Toàn trường có 09 phòng, chia ra: 07 phòng học (06 phòng kiến cố, 01 phòng bán kiên cố); 01 văn phòng làm việc chung dành cho Hiệu trưởng và Kế toán, 01 phòng làm việc chung dành Phó Hiệu trưởng và Y tế.

- Có bếp ăn phục vụ cho công tác bán trú.

\* **Nhận xét, đánh giá:**

- **Ưu điểm:**

- + Hệ thống cây xanh bóng mát, hoa kiểng, cảnh quan su phạm hợp lý.
- + Các điểm trường có hàng rào lưới an toàn cho trẻ.
- + Bảo quản và sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của trường.

- **Hạn chế:**

- + Trường chưa có giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất (đất công).
- + Chưa đủ các phòng chức năng theo quy định trường đạt chuẩn quốc gia.
- + Diện tích phòng học của nhóm nhà trẻ chưa đảm bảo diện tích theo quy đị nh.
- + Điểm lẻ ấp Phú Thạnh còn 01 lớp chưa có hàng rào (do tranh chấp).
- + Trường chưa có khu vệ sinh riêng cho giáo viên.

#### **4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục**

- Trường có tiến hành tự đánh giá để kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư số 25/2004/TT-BGDĐT ngày 07/08/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, công tác chăm sóc, giáo dục trẻ được duy trì và cải tiến chất lượng hàng năm. Kết quả tự đánh giá đạt Cấp độ 1. Đạt các chỉ số, các tiêu chí về kiểm định chất lượng giáo dục như sau:

- + Số lượng các chỉ số đạt: 72/87, tỷ lệ: 82.76%
- + Số lượng các chỉ số không đạt: 15/87, tỷ lệ: 17.24%
- + Số lượng các tiêu chí đạt: 20/29, tỷ lệ: 68.97%
- + Số lượng các tiêu chí không đạt: 9/29, tỷ lệ 31.03%
- Trường được đánh giá ngoài vào năm học 2014 - 2015 và đạt cấp độ 1.

\* **Nhận xét, đánh giá:**

- **Ưu điểm:**

Nhà trường đã cải tiến sau kết quả đoàn đánh giá ngoài ghi nhận, cụ thể: Phối hợp chính quyền địa phương, công an tốt hơn để đảm bảo an ninh trật tự tại đơn vị; giáo viên mạnh dạn đăng ký thi tay nghề các cấp; khâu vận chuyển thức ăn đến điểm lẻ đã được trang bị đủ phương tiện; trẻ 5 tuổi được đánh giá theo bộ chuẩn trẻ 5 tuổi và kết quả đạt các chỉ số tăng hơn năm học trước.

- **Hạn chế:**

Cơ sở vật chất nhà trường còn thiếu, một số trang thiết bị hư hỏng chưa sửa chữa, thay mới kịp thời.

#### **V. Thực hiện các qui định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính**

Căn cứ Công văn 2184/SGD&ĐT-KHTC ngày 30/8/2016 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh từ năm học 2016-2017; Căn cứ Công văn 1493/SGD&ĐT-KHTC ngày 02/8/2017 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện chính

sách miễn, giảm học phí, thu học phí và các nguồn thu hợp pháp khác trong các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2017-2018 và Công văn 2530/SGD&ĐT-KHTC ngày 11/10/2016 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn bổ sung một số nội dung thực hiện các khoản thu, chi trong cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập của công căn số 2184/SGD&ĐT-KHTC, trường có các khoản thu sau:

### **1. Nguồn thu học phí**

Nhà trường thu theo Nghị quyết số 18/2015/NQ-HD-ND ngày 04/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre về việc quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Đơn vị thực hiện mức thu theo trường mầm non vùng nông thôn (60.000 đồng/trẻ/tháng); có hồ sơ xét miễn giảm học phí, có chứng từ thu, chi, báo cáo quyết toán quỹ học phí cụ thể:

- Năm 2016: + Tồn năm trước chuyển sang: 15.728.791đ;

+ Thu trong năm: 84.297.500đ;

+ Chi trong năm: 52.227.100đ; chuyển sang năm sau: 47.799.191đ.

- Năm 2017: + Tồn năm trước chuyển sang: 47.799.191đ;

+ Thu trong năm: 114.352.500đ;

+ Chi trong năm: 149.481.326đ; chuyển sang năm sau: 12.670.365đ

- Năm 2018: +Tồn năm trước chuyển sang: 12.670.365đ;

+ Thu đến tháng 11: 95.760.000đ;

+ Chi đến tháng 11: 94.093.899đ, còn lại: 14.336.466đ.

### **2. Nguồn thu tổ chức bán trú**

#### **2.1. Thu tiền ăn bán trú**

- Nhà trường tổ chức thu theo kế hoạch tổ chức thu, chi bán trú. Mức thu tiền ăn theo thỏa thuận của với cha mẹ học sinh thông qua biên bản họp thống mức thu. Năm học 2016-2017 mức thu 15.000 đồng/ trẻ/ngày; năm học 2017-2018 mức thu 16.000 đồng/ trẻ/ngày; năm học 2018-2019 mức thu 17.000 đồng/trẻ/ngày. Nhà trường có hợp đồng với nhà cung cấp thực phẩm.

- Trường có hồ sơ quản lý thu chi, chứng từ chi và cập nhật sổ kế toán cụ thể:

+ Năm học 2016-2017: Tồn năm học trước chuyển sang: 0.0đ, thu trong năm: 485.979.000đ, chi trong năm: 485.979.000 đ, tồn sang năm sau: 0.0đ;

+ Năm học 2017-2018: Thu trong năm: 545.580.000đ; chi trong năm: 545.580.000đ, chuyển sang năm sau: 0.0đ;

+ Năm học 2018-2019: Thu đến tháng 11: 65.480.000đ; chi đến tháng 11: 65.480.000đ, còn lại: 0.0đ.

#### **2.2. Thu tiền phụ phí**

- Nhà trường tổ chức thu theo kế hoạch tổ chức thu, chi bán trú. Mức thu phụ phí dùng để chi trả lương và các khoản bảo hiểm cho nhân viên cấp dưỡng, nhân viên vận chuyển thức ăn, xà phòng, nước lau nhà, kem đánh răng... Theo thỏa thuận của cha mẹ học sinh thông qua biên bản họp thống mức thu. Năm học 2016-2017 mức thu 115.000 đồng/ trẻ/tháng; năm học 2017-2018 mức thu 150.000 đồng/ trẻ/tháng; năm học 2018-2019 mức thu 185.000 đồng/trẻ/tháng.

- Từ năm học 2017-2018 đến nay nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức thu, chi bán trú; chi tiền thêm giờ cho Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, kế toán, thủ quỹ. Số tiết dư giờ trung bình 22 giờ/tháng/ người.

- Quản lý thu chi: Nhà trường có hợp với nhân viên cấp dưỡng, vận chuyển thức ăn, kê giờ của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, kế toán, thủ quỹ có hồ sơ quản lý thu chi, chứng từ chi và cập nhật sổ kế toán cụ thể:

+ Năm học 2016-2017: Tồn năm học trước chuyển sang: 0.0đ, thu trong năm: 171.235.000đ, chi trong năm: 171.235.000 đ;

+ Năm học 2017-2018: Tồn năm học trước chuyển sang: 0.0đ, thu trong năm: 252.510.000đ, chi trong năm: 252.510.000đ; Năm học 2018-2019: tồn năm học trước chuyển sang: 0đ, thu đến tháng 11: 119.587.500đ, chi đến tháng 11/2018: 105.602.700đ, còn lại: 13.984.800đ.

### **2.3. Nguồn thu hỗ trợ CSVC cho HS bán trú**

Ban đại diện cha mẹ học sinh thống nhất mức thu 250.000/trẻ để chi mua sắm bếp khê, tủ lạnh, máy xay thịt và dụng cụ khác phục vụ bán trú (nguồn thu này do ban đại diện học sinh tự vận động thu và mua sắm, nhà trường nhận hàng và cập nhật vào sổ tài sản trường).

#### **\* Nhận xét, đánh giá:**

##### **- Ưu điểm:**

+ Thực hiện xét miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đúng đối tượng theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài Chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

+ Xét hỗ trợ tiền ăn trưa đúng đối tượng theo Nghị định 06/2018/NĐ-CD ngày 05/01/2018 của Chính phủ về việc quy định chính sách tiền ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non.

+ Các nguồn thu thực hiện đúng qui trình, qui định.

+ Đơn vị hạch toán kế toán theo chế độ kế toán hành chính sự nghiệp, lập báo cáo tài chính từng quý, năm; mở sổ sách kế toán, lập xử lý chứng từ kế toán đầy đủ theo quy định tại Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính.

+ Từ đầu năm 2018, đơn vị hạch toán theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

+ Thực hiện kiểm quỹ tiền mặt hàng tháng.

##### **- Hạn chế:**

Kế hoạch thu và sử dụng các khoản thu đầu năm (bán trú) do Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng là không đúng quy định; chưa có báo cáo xin chủ trương của Phòng GD&ĐT trước khi triển khai thực hiện.

##### **- Kiến nghị:**

+ Nhà trường thu tiền tổ chức bán trú phải nộp vào kho bạc, sau đó rút chi.

+ Kế hoạch thu và sử dụng các khoản thu đầu năm (bán trú) do nhà trường xây dựng (không phải của Ban đại diện cha mẹ học sinh) và xin chủ trương của Phòng GD&ĐT trước khi thực hiện.

## **VI. Thực hiện các qui định của pháp luật về qui chế dân chủ, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

### **1. Thực hiện qui chế dân chủ**

- Trường xây dựng quy chế dân chủ trong thực hiện nhiệm vụ; tổ chức hội nghị cán bộ viên chức đúng qui trình, thời gian.

- Giáo viên, nhân viên trường thực hiện quyền kiểm tra giám sát thông qua hoạt động của Ban thanh tra nhân dân.

Tuy nhiên, Hiệu trưởng xây dựng quy chế dân chủ chưa cập nhật, bổ sung nội dung theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

### **2. Công tác tiếp công dân**

- Trường có xây dựng nội qui, qui chế tiếp công dân; có thiết lập sổ tiếp dân.

- Hiệu trưởng tổ chức tốt việc tiếp công dân tại trường.

### **3. Giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Trường có mở sổ theo dõi đơn thư khiếu nại, tố cáo. Những năm qua, nhà trường không có nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo.

## **C. KẾT LUẬN**

### **1. Ưu điểm**

- Nhà trường tổ chức và hoạt động giáo dục đúng theo chỉ đạo của các cấp, đúng qui định của Điều lệ trường mầm non.

- Hiệu trưởng có xây dựng các loại kế hoạch, xây dựng nội qui, qui chế, các quyết định để tổ chức hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Bộ máy tổ chức của nhà trường xây dựng đúng theo Điều lệ trường Mầm non.

- Hiệu trưởng thực hiện tốt các qui định về công khai; xây dựng và thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch hàng năm.

- Nhà trường thực hiện khá tốt các qui định về chuyên môn; thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo qui định, lãnh đạo trường có chú trọng chỉ đạo giáo viên thực hiện đúng qui chế chuyên môn.

- Nhà trường đã thực hiện đầy đủ các quy trình tự đánh giá kiểm định chất lượng theo quy định.

- Trường thực hiện khá tốt chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trường.

- Quản lý khá tốt các nguồn thu chi tài chính.

### **\* Nguyên nhân ưu điểm**

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt yêu cầu. Phân công, bố trí, sử dụng đội ngũ đúng qui định; thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở, công khai, minh bạch.

### **2. Hạn chế**

- Việc ban hành văn bản để tổ chức các hoạt động giáo dục còn hạn chế.

- Thực hiện qui định chuyên môn:

+ Còn giáo viên lập kế hoạch tuần chưa đảm bảo đủ các lĩnh vực giáo dục; hình thức tổ chức hoạt động ngoài trời chưa phong phú về nội dung và hình thức.

+ Tỷ lệ trang thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi tối thiểu theo quy định phục vụ cho hoạt động giáo dục của các lớp dưới 5 tuổi còn thấp.

- Chế độ chính sách: Hiệu trưởng chưa thực hiện chi hỗ trợ kinh phí theo Công văn 3176/UBND-TCĐT ngày 23/6/2016 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ kinh phí cho những lớp 2 buổi/ ngày chỉ bố trí 1 giáo viên/lớp.

**\* Nguyên nhân hạn chế:**

- Hiệu trưởng chưa đầu tư nhiều cho việc soạn thảo văn bản để tổ chức các hoạt động giáo dục; chưa nắm chắc nội dung văn bản chỉ đạo.

- Giáo viên đầu tư nghiên cứu chưa sâu công tác chuyên môn.

## **D. KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với nhà trường**

- Xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế nêu trong kết luận thanh tra.

- Hiệu trưởng tiếp tục tham mưu tốt với các cấp lãnh đạo duy tu sửa chữa cơ sở vật chất hàng năm nhằm đáp ứng nhu cầu giáo dục, phục vụ tốt công tác giảng dạy và học tập, đồng thời góp phần xây dựng xã nông thôn mới trong thời gian tới.

- Đầu tư xây dựng các loại kế hoạch, quy chế, ban hành các quyết định..., để việc tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo chặt chẽ, đúng qui trình, đúng quy định.

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên về Chương trình GDMN sau bổ sung sửa đổi, lưu ý đến cách xây dựng, thiết kế kế hoạch giáo dục (chú ý nội dung, mục tiêu, các hình thức tổ chức, phương pháp giáo dục, chú trọng sự phát triển phù hợp cho cá nhân trẻ theo từng độ tuổi của nhóm lớp).

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn cần tăng cường đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tăng cường kiểm tra, rà soát trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường (theo Nghị định 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ); xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN theo Thông tư số 13/2010/TT- BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ GD&ĐT.

- Hàng năm, có kế hoạch bổ sung các thiết bị đồ chơi theo danh mục Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11/02/2010 của Bộ GD&ĐT Ban hành Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non mà nhà trường chưa có hoặc hư hỏng.

- Hiệu trưởng thực hiện chi hỗ trợ kinh phí theo Công văn 3176/UBND-TCĐT ngày 23/6/2016 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ kinh phí cho những lớp 2 buổi/ ngày chỉ bố trí 01 giáo viên/lớp.

- Khoản thu hỗ trợ cơ sở vật chất phục vụ bán trú trường đưa vào kế hoạch thực hiện từ đầu năm học theo hướng dẫn Công văn 2184/SGDĐT-KHTC ngày 30/8/2016 của Sở GD&ĐT.

- Tham mưu Phòng GDĐT Mộ Cày Bắc bổ sung biên chế giáo viên còn thiếu theo quy định.

## 2. Đối với Phòng GD&ĐT Mô Cày Bắc

- Chỉ đạo, theo dõi Trường Mầm non Phú Mỹ khắc phục những hạn chế và kiến nghị của Đoàn Thanh tra.

- Có kế hoạch bổ sung biên chế còn thiếu của trường theo quy định.

- Rà soát việc thực hiện chi hỗ trợ kinh phí theo Công văn 3176/UBND-TCĐT ngày 23/6/2016 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ kinh phí cho những lớp 2 buổi/ ngày chỉ bố trí 01 giáo viên/lớp đối với các trường mầm non trên địa bàn huyện.

### *Nơi nhận:*

- GD và P.GD Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Trường MN Phú Mỹ (để thực hiện);
- Phòng GD&ĐT Mô Cày Bắc (để biết);
- UBND huyện Mô Cày Bắc (để biết);
- UBND xã Phú Mỹ (để biết);
- Thanh tra Bộ GD&ĐT(để báo cáo);
- Thanh tra tỉnh Bến Tre (để báo cáo);
- Đăng Website Sở;
- Lưu: TTr Sở.

